

TÁC PHẨM “DÂN VẬN” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - GIÁ TRỊ VÀ NHỮNG BÀI HỌC ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM

TRƯƠNG THỊ DUYÊN (*)

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định công tác dân vận là một trong những nhiệm vụ chiến lược có ý nghĩa quyết định đối với sự thành công của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng đó được Người thể hiện sinh động trong tác phẩm “Dân vận” đăng trên báo Sự thật số 120 ngày 15/10/1949, với bút danh X.Y.Z. Trải qua 75 năm, tác phẩm “Dân vận” của Người vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, để lại những bài học quý báu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Bài học giá trị; cách mạng Việt Nam; Chủ tịch Hồ Chí Minh; tác phẩm “Dân vận”.

Abstract: President Ho Chi Minh always affirmed that mass mobilization work is one of the strategic tasks of decisive significance for the success of the Vietnamese revolution. That thought was vividly expressed in his work “Mass Mobilization” published in The Truth Journal, Issue No. 120 on October 15, 1949, under his pen name of X.Y.Z. After 75 years, “Mass Mobilization” still retains its profound theoretical and practical values with many valuable lessons of special importance for mass mobilization work in the current period.

Keywords: Valuable lessons; Vietnamese revolution; President Ho Chi Minh; “Mass Mobilization”.

Ngày nhận bài: 19/8/2024

Ngày biên tập: 25/9/2024

Ngày duyệt đăng: 22/10/2024

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm “Dân vận”, lấy bút danh là X.Y.Z đăng trên báo Sự thật, số 120, ra ngày 15/10/1949. Đây là một tác phẩm được trình bày ngắn gọn, từ tựa đề bài viết (chỉ gồm hai từ), đến dung lượng (chỉ 573 từ); được thể hiện bằng ngôn từ giản dị, gần gũi với quần chúng; văn phong súc tích, có tính khái quát cao; kết cấu mạch lạc, chặt chẽ, dễ nhớ, dễ thuộc và dễ làm theo. Tác phẩm “Dân vận” là tiêu biểu cho sự kết tinh những luận điểm cơ bản, những bài học quý báu của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận.

1. Giá trị và những bài học trong tác phẩm “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Thứ nhất, tất cả quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân.

Mở đầu bài viết, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ”. Đây không chỉ là thành quả của sự nghiệp đấu tranh cách mạng lâu dài của dân tộc, mà còn là giá trị

văn hóa cốt lõi, phản ánh trình độ văn minh của dân tộc trong bước tiến văn minh chung của nhân loại. Người nhấn mạnh: “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên”⁽¹⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng và phát huy vai trò, sức mạnh của Nhân dân. Điều này được thể hiện nhất quán cả về tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Người: “Để mười lần không dân cũng chịu. Khó trăm lần dân liệu cũng xong”⁽²⁾.

Chính sự tin tưởng tuyệt đối vào sức mạnh của lực lượng nhân dân nên Người chủ trương sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng xã hội mới nhằm mang lại độc lập, tự do, hạnh phúc cho Nhân dân phải là sự nghiệp của chính Nhân dân, do Nhân dân thực hiện dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong bản “Di chúc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở, thực hiện sự nghiệp

(*) ThS; Học viện Báo chí và Tuyên truyền

xây dựng lại đất nước, phát triển xã hội mới sẽ là rất to lớn, nặng nề và phức tạp nhưng cũng rất vẻ vang; là một cuộc chiến đấu chống lại những gì cũ kỹ, hư hỏng để tạo ra những cái mới mẻ: “Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của Nhân dân”⁽³⁾. Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, lúc nào và ở nơi nào sự nghiệp cách mạng được Nhân dân tin tưởng, ủng hộ thì khi đó và nơi đó cách mạng nhất định giành thắng lợi; ngược lại, lúc nào và khi nào tổ chức đảng, chính quyền và sự nghiệp cách mạng thiếu sự ủng hộ và tham gia rộng rãi, đồng đảo của các tầng lớp nhân dân, khi đó và nơi đó cách mạng gặp khó khăn, thậm chí tổn thất.

Thứ hai, phải xuất phát từ lợi ích chính đáng của Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân, giải thích cho Nhân dân hiểu rõ những việc phải làm.

Để động viên, phát huy sức mạnh của các tầng lớp nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra rằng: Đảng, Nhà nước ta phải luôn hết sức chú trọng công tác dân vận. Người nêu rõ: “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc và Chính phủ và Đoàn thể giao cho”⁽⁴⁾. Để vận động được tất cả lực lượng của mỗi một người dân, không để sót một ai, Người nhấn mạnh: “Trước nhất là phải tìm mọi cách giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ rằng việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được... Trong lúc thi hành phải theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân. Khi thi hành xong phải cùng dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng”⁽⁵⁾. Đây chính là bài học phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân, gắn bó mật thiết với Nhân dân. Bài học này không chỉ có ý nghĩa đối với việc tiến hành công tác dân vận, mà còn đúng với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc nói chung.

Thứ ba, dân vận là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị.

Ngay từ khi ra đời, Đảng ta đã chú trọng thành lập các bộ phận phụ trách công tác vận động các tầng lớp nhân dân như công vận,

nông vận, thanh vận, phụ vận, trí vận... qua đó giúp công tác vận động quần chúng đạt được những thành tựu to lớn. Trên thực tế, Nhân dân không chỉ biết đến Đảng thông qua những cán bộ tuyên truyền, những cán bộ được giao chuyên trách làm công tác dân vận mà còn bằng sự quan sát, cảm nhận đối với các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và qua những cán bộ, đảng viên tiêu biểu, từ đó gia tăng sự hiểu biết, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Điều này được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra và giải thích rất rõ trong tác phẩm “*Dân vận*”. Để trả lời cho câu hỏi “Ai phụ trách dân vận”, Người chỉ rõ: “Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh...) đều phải phụ trách dân vận”⁽⁶⁾.

Trên thực tế, không phải không có những nơi, những lúc, có những cách hiểu phiến diện, “khoán trắng” việc dân vận cho cơ quan dân vận và những cán bộ làm công tác dân vận, mà không nhận thấy trách nhiệm của bản thân mình và cơ quan mình đối với công tác dân vận. Thậm chí từng có những trường hợp cán bộ năng lực yếu kém, không đảm đương được công việc thì đưa sang làm công tác dân vận. Những biểu hiện này được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra và phê phán: “Khuyết điểm to ở nhiều nơi là xem khinh việc dân vận”⁽⁷⁾. Chỉ dẫn của Người là bài học quý giá đối với tất cả cán bộ, đảng viên và các cơ quan, đơn vị để nhận thức đúng đắn trách nhiệm của mình đối với công tác dân vận. Chỉ khi được đặt trong tổng thể chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị, công tác dân vận mới thực sự đạt được hiệu quả tốt.

Thứ tư, cán bộ làm công tác dân vận phải thực sự nêu gương cả về đạo đức và năng lực, thống nhất giữa nói và làm, giữa lý thuyết và thực hành.

Đối với công tác dân vận, cán bộ dân vận đóng vai trò quyết định. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Những người phụ trách dân vận cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh mệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc”⁽⁸⁾. Đó là những cán bộ phải thực sự gương mẫu về cả đạo đức, lối sống và năng lực công tác, gương mẫu trong cả công việc và cuộc sống thường ngày, tạo nên sức cảm hóa,

thuyết phục đối với Nhân dân. Phương pháp tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục bằng nêu gương luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng. Từ những năm 1920, Người đã khẳng định: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁽⁹⁾. Người nhiều lần nhắc nhở phải nêu gương thì mới cảm hóa, thuyết phục được nhân dân và phê phán những cán bộ, đảng viên nói không đi đôi với làm, nói một đằng, làm một nẻo. Người thẳng thắn chỉ rõ: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”⁽¹⁰⁾.

Trải qua 75 năm, những bài học trong tác phẩm “*Dân vận*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn vẹn nguyên giá trị đối với thực tiễn cách mạng Việt Nam, là cẩm nang quý báu, là ánh sáng soi đường cho cán bộ, đảng viên trong thực tiễn công tác, đặc biệt là đối với các cán bộ đang trực tiếp làm công tác dân vận.

2. Tiếp tục vận dụng sáng tạo và phát huy giá trị tác phẩm “*Dân vận*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn cách mạng hiện nay

Một là, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên cần nhận thức đầy đủ về ý nghĩa, giá trị tác phẩm “*Dân vận*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; bảo đảm công tác dân vận ngày càng đi vào thực chất, lấy sự hài lòng và niềm tin của Nhân dân là thước đo kết quả công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị. Niềm tin đó là sức mạnh để Đảng ta tiếp tục lãnh đạo đất nước, dân tộc vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được các mục tiêu phát triển trong giai đoạn tiếp theo. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận của cả hệ thống chính trị, trở thành hành động thiết thực gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân; phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng,



Các đại biểu tham gia tọa đàm tại Hội thảo khoa học 75 năm Tác phẩm “*Dân vận*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn đối với công tác dân vận hiện nay (15/10/1949 - 15/10/2024). Hội thảo do Tỉnh ủy Tuyên Quang phối hợp với Ban Dân vận Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức ngày 11/10/2024.

Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, sử dụng có hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội... Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, sáng tạo, hướng đến mục tiêu đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, phát huy sức mạnh to lớn của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hai là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận, lấy cuộc sống và quyền lợi hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trọng tâm. Nhận thức sâu sắc về vai trò to lớn của quần chúng nhân dân và tầm quan trọng của công tác dân vận, Đảng ta luôn quan tâm, ban hành nhiều nghị quyết về công tác dân vận nhằm đổi mới nội dung, phương thức vận động quần chúng. Tại Đại hội ĐBTQ lần thứ VI của Đảng, khi tổng kết quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng và quyết định đường lối đổi mới toàn diện đất nước, bài học lớn được Đảng ta nhấn mạnh trong báo cáo chính trị là bài học về quán triệt tư tưởng “dân là gốc”. Hội nghị Trung ương lần thứ tám khóa VI đã ban hành Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân. Có thể nói, đây là bước chuyển kịp thời để chấn chỉnh tình trạng quan liêu,

mệnh lệnh, xa dân, chuyên quyền, độc đoán, tham ô, lãng phí, làm hạn chế việc phát huy khả năng to lớn của quần chúng nhân dân.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 đã khẳng định, toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Sức mạnh của Đảng là sự gắn bó mật thiết với Nhân dân. Hội nghị Trung ương lần thứ bảy khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Nghị quyết đã đánh giá tình hình, đưa ra 05 quan điểm chỉ đạo và các giải pháp lớn về công tác dân vận, đó chính là sự vận dụng sáng tạo tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tình hình mới, là những giá trị bền vững của công tác dân vận. Tại Đại hội ĐBTQ lần thứ XII, Đảng ta đã thẳng thắn chỉ rõ, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được phát huy đầy đủ; kỷ cương, kỷ luật chưa nghiêm.

Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng xác định rõ yêu cầu, nhiệm vụ của công tác dân vận trong tình hình mới: “Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng”⁽¹⁾. Đảng ta nhấn mạnh cần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế. Đồng thời, tiếp tục thể chế hóa mối quan hệ tổng thể “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, với phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” cho phù hợp với điều kiện thực tiễn ở Việt Nam hiện nay. Coi trọng công tác dân vận của cơ quan nhà nước, nhất là công tác dân vận chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đạo đức công vụ, cải cách hành chính; lấy sự hài lòng của Nhân dân là mục tiêu hoạt động.

Ba là, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước,

chính quyền các cấp trong tình hình mới. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; các hội quần chúng theo hướng có trọng tâm, thực chất, hiệu quả hơn; nâng cao hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của Nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Quan tâm lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng và có cơ chế, chính sách động viên đội ngũ cán bộ làm công tác mặt trận, dân vận, đoàn thể; kiên quyết không bố trí cán bộ thiếu gương mẫu, đạo đức kém, vi phạm kỷ luật làm công tác dân vận.

Bốn là, đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận phải thực sự gương mẫu; thực sự tin dân, trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân, có trách nhiệm với dân; giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, những kiến nghị chính đáng của Nhân dân và khiếu nại, tố cáo của công dân; luôn đặt lợi ích tập thể lên trên hết, kiên quyết phòng, chống chủ nghĩa cá nhân. Cán bộ làm công tác dân vận ở bất kỳ cương vị nào, ở đâu, tại mỗi thời điểm đều phải nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu, nêu gương; phải hiểu, nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; những biểu hiện tha hóa quyền lực chính trị... Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm thực hiện công tác dân vận của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, đảng viên; hàng năm tiến hành kiểm điểm, đánh giá kết quả công tác dân vận của tập thể cấp ủy, đảng viên, nâng cao chất lượng cán bộ; đồng thời, phải chú trọng nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác dân vận./.

Ghi chú:

(1), (4), (5), (6), (7), (8), (10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.232, tr.232, tr.233, tr.233, tr.234, tr.233-234, tr.16.

(2), (3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15, Sdd, tr.280, tr.617.

(9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 1, Sdd, tr.284.

(11) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.191.